

Số: /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ
trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ngày 27/6/2025;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1068/QĐ-TTg ngày 22/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2205/QĐ-TTg ngày 24/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHHCN ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030;

Căn cứ Công văn số 2612/BKHHCN-SHTT ngày 23/9/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn triển khai Quyết định số 2205/QĐ-TTg ngày 24/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030;

Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 61/TTr-SKHHCN ngày 03/02/2026 về việc đề nghị ban hành Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3853/QĐ-UBND ngày 23/12/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021 - 2030.

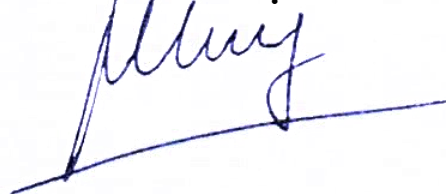
Điều 3. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố kết quả thực hiện.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các Sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT Hoàng Minh Cường;
- PCVP UBND TP N.T.Hùng;
- Các Phòng: VX, NVKTGS;
- Lưu: VT, N.T.C.Lai

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Minh Cường

CHƯƠNG TRÌNH

Hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /02/2026
của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Thúc đẩy hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn thành phố theo tinh thần của Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Góp phần triển khai hiệu quả Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030 được phê duyệt tại Quyết định số 2205/QĐ-TTg ngày 24/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đưa sở hữu trí tuệ và tài sản trí tuệ trở thành công cụ quản trị phát triển, gắn chặt với khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phục vụ phát triển công nghiệp, logistics, kinh tế biển, nông nghiệp công nghệ cao; qua đó nâng cao năng lực cạnh tranh và chỉ số đổi mới sáng tạo cấp tỉnh (PII), góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh thành phố và quốc gia, thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của thành phố.

- Thúc đẩy và nâng cao hiệu quả bảo hộ, quản lý, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ của các tổ chức, cá nhân.

- Tăng cường hiệu quả và năng lực thực thi quyền sở hữu trí tuệ, thúc đẩy công tác bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trong môi trường số.

- Xây dựng ý thức tôn trọng và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, tiến tới hình thành văn hóa sở hữu trí tuệ trong xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phát triển nguồn nhân lực cao về sở hữu trí tuệ và đổi mới sáng tạo. Đào tạo chuyên môn nghiệp vụ về sở hữu trí tuệ, quản trị tài sản trí tuệ.

- Tài sản trí tuệ mới của tổ chức, cá nhân trên địa bàn thành phố gia tăng cả về số lượng và chất lượng, cải thiện vượt bậc các chỉ số về sở hữu trí tuệ của thành phố góp phần cải thiện các chỉ số trí tuệ của Quốc gia, trong đó:

+ Số lượng đơn đăng ký sáng chế, giải pháp hữu ích tăng trung bình 16 - 18%/năm;

+ Số lượng đơn đăng ký nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp tăng trung bình từ 8 - 10 %/năm;

+ Số lượng đơn đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan tăng trung bình từ 5 - 10%/năm;

+ Phân đầu hỗ trợ quản lý, khai thác và phát triển cho 25% - 30% sản phẩm đặc sản, làng nghề, sản phẩm chủ lực của thành phố đã được đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận;

+ Hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ đăng ký bảo hộ đối với các giống cây trồng nhằm phù hợp với chức năng hỗ trợ của địa phương và nhu cầu thực tiễn của các chủ thể.

- Có ít nhất 10 tổ chức, hợp tác xã, doanh nghiệp được hướng dẫn, hỗ trợ triển khai đồng bộ các giải pháp về xây dựng và quản trị tài sản trí tuệ để chia sẻ và nhân rộng.

- Tập trung phát triển tài sản trí tuệ đối với các ngành, lĩnh vực kinh tế chủ lực của thành phố, bao gồm: công nghiệp công nghệ cao, logistics, dịch vụ cảng biển, nông nghiệp công nghệ cao, du lịch và dịch vụ.

- Hỗ trợ tư vấn, khai thác và thương mại hóa cho ít nhất 15 tài sản trí tuệ sau khi được xác lập quyền bảo hộ, nhằm gia tăng giá trị tài sản trí tuệ của doanh nghiệp và tổ chức.

- Tăng cường năng lực và hiệu quả thực thi quyền sở hữu trí tuệ. Thúc đẩy công tác bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trong môi trường kỹ thuật số nhằm đảm bảo thích ứng với các điều kiện, yêu cầu khách quan của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Thúc đẩy hoạt động sáng tạo, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật hợp lý hóa sản xuất.

- Tối thiểu 60% sản phẩm, dịch vụ chủ lực, đặc thù và sản phẩm gắn với Chương trình OCOP của thành phố được hỗ trợ đăng ký bảo hộ, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ, kiểm soát nguồn gốc và chất lượng sau khi được bảo hộ.

- Hình thành hệ thống theo dõi, đánh giá phát triển tài sản trí tuệ của thành phố trên cơ sở dữ liệu số, phục vụ quản lý nhà nước, hoạch định chính sách và cung cấp dữ liệu đầu vào cho Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp tỉnh (PII); triển khai báo cáo thường niên về sở hữu trí tuệ gắn với đổi mới sáng tạo và hoạt động doanh nghiệp.

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

1. Hoạt động tuyên truyền, đào tạo về sở hữu trí tuệ; hình thành, tạo dựng văn hóa sở hữu trí tuệ trong xã hội

- Tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm nâng cao nhận thức về sở hữu trí tuệ, đổi mới sáng tạo và gây dựng ý thức tôn trọng và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ. Khuyến khích thực hiện theo phương thức truyền thông lan tỏa và truyền thông trong môi trường số.

- Tổ chức giảng dạy, bồi dưỡng kiến thức về sở hữu trí tuệ, về sáng kiến, cải tiến kỹ thuật hợp lý hóa sản xuất và văn hóa sở hữu trí tuệ cho các đối tượng

khác nhau, đặc biệt là đội ngũ cán bộ cấp xã, nhằm nâng cao năng lực tuyên truyền, phát hiện và phối hợp xử lý các hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ tại cơ sở và tiến tới đào tạo chuyên ngành cho các đối tượng trong các cơ sở giáo dục và đào tạo, các trường đại học.

- Biên soạn, in ấn, phát hành các tài liệu hướng dẫn về sở hữu trí tuệ.

- Xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu thông tin sở hữu trí tuệ, trang tin điện tử, phần mềm, chương trình ứng dụng trên thiết bị điện tử, thiết bị di động để cung cấp thông tin, hỗ trợ, tư vấn các vấn đề liên quan đến sở hữu trí tuệ phục vụ không chỉ hoạt động nghiên cứu mà còn hỗ trợ doanh nghiệp, khu công nghiệp, viện – trường xác định định hướng đổi mới sáng tạo, tránh trùng lặp công nghệ, nâng cao khả năng thương mại hóa kết quả nghiên cứu.

- Tổ chức hội thảo, hội nghị, tọa đàm, cuộc thi, triển lãm, sự kiện truyền thông về sở hữu trí tuệ và văn hóa sở hữu trí tuệ.

- Tổ chức các chương trình đào tạo, tập huấn chuyên đề về sở hữu trí tuệ dành cho nông dân, Hợp tác xã và các chủ thể OCOP; trong đó chú trọng lồng ghép các nội dung về ứng dụng chuyển đổi số, truy xuất nguồn gốc và kỹ năng phát triển tài sản trí tuệ trên các nền tảng thương mại điện tử.

- Tổ chức trưng bày, triển lãm sản phẩm được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ cùng với sản phẩm xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ nhằm giúp người tiêu dùng nhận biết và phân biệt được sản phẩm được bảo hộ với sản phẩm xâm phạm quyền.

2. Hỗ trợ bảo hộ, quản lý, khai thác, phát triển và bảo vệ tài sản trí tuệ của các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng

a) Hỗ trợ bảo hộ và quản lý tài sản trí tuệ:

- Triển khai hoạt động tư vấn, hướng dẫn tra cứu thông tin ban đầu, đánh giá khả năng bảo hộ và định hướng xác lập quyền sở hữu trí tuệ.

- Hỗ trợ đăng ký bảo hộ các sản phẩm sáng tạo khoa học - công nghệ, văn học nghệ thuật, giống cây trồng mới dưới hình thức sáng chế, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu, quyền tác giả và quyền liên quan và giống cây trồng của các tổ chức, cá nhân ở trong nước và ở nước ngoài.

- Tiếp tục hỗ trợ đăng ký bảo hộ và quản lý chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể cho các sản phẩm đặc sản, sản phẩm làng nghề, sản phẩm chủ lực của Hải Phòng ở trong nước và ở nước ngoài.

- Hỗ trợ đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể cho các sản phẩm, dịch vụ chủ lực, đặc thù và sản phẩm gắn với Chương trình OCOP của thành phố.

- Hỗ trợ tiếp nhận chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng các đối tượng Sở hữu trí tuệ từ nước ngoài vào Hải Phòng.

- Hỗ trợ xây dựng, áp dụng các biện pháp, quy trình quản lý các sản phẩm được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.

b) Hỗ trợ hoạt động khai thác, phát triển tài sản trí tuệ:

- Hỗ trợ triển khai các hoạt động khai thác và phát triển đối với chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể cho các sản phẩm đặc sản, làng nghề,

sản phẩm chủ lực của Hải Phòng đã được bảo hộ theo hướng hợp tác, liên kết sản xuất gắn với chuỗi giá trị.

- Hỗ trợ giới thiệu, quảng bá và triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại cho các chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể đã được bảo hộ dưới hình thức hội chợ, triển lãm.

- Hỗ trợ khai thác sáng chế, giải pháp hữu ích của Hải Phòng được bảo hộ và các sáng chế của nước ngoài không còn hiệu lực bảo hộ tại Việt Nam. Tập trung hỗ trợ theo chuỗi hoạt động từ nghiên cứu hoàn thiện quy trình, công nghệ, thiết kế, sản xuất thử nghiệm, sản xuất quy mô thương mại.

c) Hỗ trợ các hoạt động bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, ngăn chặn các hành vi xâm phạm, sử dụng trái phép các đối tượng sở hữu trí tuệ:

- Hỗ trợ các chương trình, hoạt động đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về bảo đảm thực thi quyền sở hữu trí tuệ cho cán bộ trong hệ thống các cơ quan thực thi quyền sở hữu trí tuệ.

- Hỗ trợ các hoạt động phối hợp, trao đổi thông tin, nâng cao năng lực cho hệ thống các cơ quan thực thi quyền sở hữu trí tuệ.

- Hỗ trợ các hoạt động bảo vệ tài sản trí tuệ đối với các sản phẩm đặc sản, sản phẩm làng nghề, sản phẩm chủ lực của Hải Phòng đã được bảo hộ.

- Hỗ trợ kiểm soát và xử lý xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ. Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong việc thanh tra, kiểm tra, xử lý hành vi xâm phạm quyền; hỗ trợ giải quyết kịp thời các tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến tài sản trí tuệ trên địa bàn thành phố.

3. Hỗ trợ phát triển, nâng cao năng lực các tổ chức trung gian và chủ thể quyền sở hữu trí tuệ

- Hỗ trợ phát triển mạng lưới trung tâm chuyển giao công nghệ và tài sản trí tuệ.

- Hỗ trợ nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của các tổ chức tập thể là chủ sở hữu, chủ thể quản lý chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể, triển khai đồng bộ các nội dung (i) hoàn thiện tổ chức quản lý và quy chế sử dụng; (ii) xây dựng và vận hành hệ thống kiểm soát nội bộ; (iii) gắn với truy xuất nguồn gốc và chuyên đổi số; (iv) tổ chức khai thác theo chuỗi giá trị sản xuất – logistics – tiêu thụ và xuất khẩu; và (v) phát triển chủ thể sử dụng.

- Hỗ trợ vận hành và nâng cao năng lực của tổ chức chứng nhận độc lập phục vụ kiểm soát, quản lý các sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể.

4. Hỗ trợ phát triển các hoạt động sáng tạo tạo ra tài sản trí tuệ, thúc đẩy phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất

- Xây dựng cơ sở dữ liệu, các công cụ và cung cấp dịch vụ thông tin sở hữu trí tuệ cho các viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp; hỗ trợ hình thành và phát triển các tổ chức cung cấp dịch vụ phân tích thông tin sáng chế và dự báo xu hướng phát triển công nghệ để định hướng cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Hỗ trợ thúc đẩy hợp tác giữa viện nghiên cứu, trường đại

học, doanh nghiệp nhằm tạo ra các kết quả nghiên cứu được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.

- Hỗ trợ các hoạt động sáng tạo, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất trên địa bàn thành phố.

- Tổ chức các Hội thi, Cuộc thi sáng tạo kỹ thuật, đẩy mạnh các hoạt động phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất trên địa bàn thành phố; gắn kết chặt chẽ kết quả các cuộc thi này với việc hỗ trợ đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.

- Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tham gia hội thi sáng tạo kỹ thuật Việt Nam và quốc tế.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện chương trình từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của thành phố theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Là đơn vị đầu mối chủ trì, quản lý tổ chức triển khai thực hiện hoạt động chung của Chương trình; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc Chương trình; hỗ trợ, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các nội dung của Chương trình; hỗ trợ đăng ký trong và ngoài nước đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu phát sinh từ nhiệm vụ được xây dựng dưới hình thức nhiệm vụ đổi mới sáng tạo, đề xuất của các doanh nghiệp, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, các viện, trường.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân trên địa bàn thành phố thực hiện việc bảo hộ, quản lý, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ theo quy định.

- Tổ chức sơ kết Chương trình vào năm 2027 và tổng kết Chương trình vào năm 2030.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp đề xuất danh mục các sản phẩm nông nghiệp chủ lực, đặc thù, làng nghề cần hỗ trợ bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, giống cây trồng mới.

- Phối hợp quản lý chất lượng, mã số vùng trồng đối với các sản phẩm nông sản, sản phẩm đặc sản đã được bảo hộ sở hữu trí tuệ.

3. Sở Công Thương

- Chủ trì tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối tiêu thụ sản phẩm được bảo hộ sở hữu trí tuệ ra thị trường trong nước và quốc tế.

- Chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường tăng cường kiểm tra, kiểm soát, xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, hàng giả, hàng nhái trên thị trường.

4. Sở Tài chính

Căn cứ vào nội dung của Chương trình và đề xuất của Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh

phí thực hiện Chương trình theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và khả năng cân đối của ngân sách địa phương hàng năm.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các nhiệm vụ thuộc Chương trình liên quan đến quyền tác giả, quyền liên quan, công nghiệp văn hóa, sản phẩm văn hóa - du lịch và thương hiệu du lịch của thành phố.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân, nghệ nhân, tác giả, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, du lịch thực hiện đăng ký bảo hộ, quản lý, khai thác và phát triển quyền tác giả, quyền liên quan theo quy định.

- Phối hợp xây dựng và khai thác thương hiệu du lịch, sản phẩm văn hóa đặc trưng của thành phố Hải Phòng gắn với tài sản trí tuệ; lồng ghép nội dung phát triển tài sản trí tuệ vào các chương trình, đề án phát triển công nghiệp văn hóa, du lịch của thành phố.

6. Hội Nông dân thành phố

- Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn hội viên, nông dân tham gia các hoạt động bảo hộ, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ.

- Rà soát, đề xuất danh mục sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm OCOP, sản phẩm làng nghề do nông dân, Hợp tác xã làm chủ cần được hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ.

- Phối hợp tổ chức các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, tư vấn về sở hữu trí tuệ và quản trị tài sản trí tuệ cho nông dân, Hợp tác xã trên địa bàn thành phố.

7. Liên hiệp các Hội Khoa học kỹ thuật thành phố, Thành đoàn Hải Phòng

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị liên quan tổ chức định kỳ các Hội thi Sáng tạo kỹ thuật, Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng thành phố Hải Phòng; phát động và thúc đẩy phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất trong đội ngũ trí thức, đoàn viên, thanh niên và người lao động.

- Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có giải pháp, công trình đoạt giải đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.

8. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức, tập huấn, đào tạo về công tác bảo hộ, quản lý, khai thác bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ và quản trị tài sản trí tuệ của tổ chức, cá nhân. Hướng dẫn, giới thiệu tổ chức, cá nhân thành viên, hội viên tham gia các hoạt động của Chương trình.

- Rà soát, đề xuất các sản phẩm đặc trưng của địa phương để tham gia Chương trình.

Trong quá trình triển khai Chương trình, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét điều chỉnh./.